

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày 29 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hiền;

2. Bà Trần Thị Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Văn T (tức Đào Văn T, Đào Văn T), sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đào Văn T1 và bà Trần Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 04/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt Đào Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Tháng 09/2009 tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại Sư đoàn 395, Quân khu 3 đến năm 2011 xuất ngũ về địa phương. Bản án số 03/2013/HSST ngày 25/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt Đào Văn T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù. Bản án số 38/2018/HSST ngày 29/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt Đào Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023 đến ngày 26/5/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Trần Quốc T, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phan Văn B, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LN, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 45 phút ngày 24/5/2023 Đào Văn T đi bộ ra đường xin đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực cầu H, xã N, huyện T mục đích tìm mua ma túy. Tại đây T gặp và hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy, loại Heroine của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Người phụ nữ nhận tiền và đưa lại cho T 01 gói, bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Biết là ma túy, T cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về. Trên đường về, T vào hiệu thuốc ven đường hỏi mua 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocain 3% rồi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi T đi đến trạm bơm nước B thuộc địa phận thôn L, xã N thì bị tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 768/KL – KTHS ngày 25/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1748 gam*”.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKSTH ngày 10/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 24/5/2023 tại trụ sở Công an xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải;

- Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 24/5/2023 tại trụ sở Công an xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải;

- Bản kết luận giám định số 768/KL – KTTHS ngày 25/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Lời khai của những người làm chứng là ông Trần Quốc T, anh Phan Văn B.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24/5/2023, tại đoạn đường khu vực gần trạm bơm nước B thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện T, Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Đào Văn T đang tàng trữ trái phép 0,1748 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Đào Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamin, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vẫn tàng trữ trái phép 0,1748 gam Heroine để sử dụng, vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

* Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đào Văn T đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lai phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự là Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, vì vậy bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính chính: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện việc coi thường pháp luật, vì vậy cần xét xử bị cáo mức của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không nhằm bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,1293gam (không phải một nghìn hai trăm chín mươi ba gam) Heroin hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy cùng toàn bộ bao gói quản lý của Đào Văn T được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 768/KL – KTHS ngày 25/5/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Đối với 01 bơm tiêm và 01 ống Novocain 3% chưa qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ của Đào Văn T, T khai mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ tại xã NT, huyện T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T.

[8]. Về án phí: Bị cáo Đào Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T (Đào Văn T, Đào Văn T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2023.

3/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1293gam (không phải một nghìn hai trăm chín mươi ba gam) Heroine hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Đào Văn T; 01 bơm tiêm và 01 ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2023 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Đào Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/8/2023).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Hải Yến

